

Số: **13** /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày **08** tháng 01 năm 2019

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2018**

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 36a/NQ-Cp ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 136-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 285 /KH-UBND ngày 20/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2019, Chủ tịch UBND huyện xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước huyện năm 2019, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Phát huy nguồn lực hiện có để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính nhà nước theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh, của huyện phù hợp với tình hình thực tế và lộ trình thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, cải thiện chất lượng dịch vụ công, giảm tải chi phí, phiền hà, giảm tối thiểu thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

**2. Yêu cầu**

Nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp để phục vụ người dân, tổ chức theo hướng nền hành chính phục vụ nhanh chóng, hiệu quả, hiện đại. Duy trì chỉ số cải cách hành chính (PAR-Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, cấp tỉnh.

Đổi mới phương pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường công tác phối hợp, phát huy sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính gắn với triển khai và ứng dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử liên thông ba cấp ( tỉnh –

huyện – xã) trong giải quyết thủ tục hành chính. Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo hướng kết hợp nhiều nội dung, tránh trùng lặp, thực hiện nghiêm việc khắc phục hạn chế sau thanh tra, kiểm tra.

Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, vận động công tác cải cách hành chính nhà nước đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp; nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Người đứng đầu các cấp tiếp tục xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm. Chấm điểm và công bố Chỉ số cải cách hành chính của các xã, thị trấn kết hợp với việc đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua, khen thưởng của người đứng đầu, cơ quan, đơn vị hằng năm.

Trên cơ sở kế hoạch của huyện, các cơ quan, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế, triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo xác nhận cụ thể, rõ ràng nội dung nhiệm vụ, trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

Các ngành, các cấp chủ động, tích cực, kịp thời tham mưu xây dựng, trình HĐND, UBND các cấp ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016-NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Các văn bản quy phạm pháp luật phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nội dung, thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, trình tự, thủ tục ban hành; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời thay thế sửa đổi, bổ xung, bãi bỏ văn bản theo đúng quy định. Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chế độ, chính sách của ngành và địa phương.

Văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành cần phân công rõ nhiệm vụ, thời gian, trách nhiệm. Cán bộ, công chức, viên chức phải thường xuyên cập nhật, nghiên cứu văn bản mới, kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp trên xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với người dân và doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, năng lực cạnh tranh của tỉnh, của huyện năm 2019 và những năm tiếp theo. Định kỳ người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phải trực tiếp gặp gỡ, trao đổi, đối thoại để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Tập trung triển khai hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã làm tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); đồng thời công khai, minh bạch các bộ TTHC trên trang thông tin điện tử cơ quan, địa phương và Bộ phận Một cửa các cấp tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân trong giải quyết TTHC.

Kịp thời tham mưu, trình UBND huyện ban hành Danh mục TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa lưu thông các cấp và dịch vụ trực tuyến cấp độ 3,4; TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả trực tuyến qua dịch vụ bưu chính công ích trong Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã (ba nội dung trong một quyết định) đối với TTHC mới được ban hành, sửa đổi bổ sung hoặc bãi bỏ trên các lĩnh vực. Trong đó, chú trọng đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, cắt giảm từ 25-30% thời gian giải quyết so với quy định của Trung ương, của tỉnh đối với các TTHC có thời hạn từ 15 ngày trở lên.

Quan tâm, chú trọng việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã kết hợp với ứng dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử dùng chung. Khắc phục tình trạng giải quyết TTHC quá hạn; thực hiện nghiêm việc sửa lỗi cá nhân, tổ chức khi để tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC.

Việc tổ chức, vận hành Bộ phận Một cửa các cấp cần có sự tham gia của đầu mối kiểm soát TTHC để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ. Lựa chọn, bố trí đội ngũ công chức có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm làm việc tại Bộ phận Một cửa. Kịp thời thực hiện chế độ hỗ trợ về phụ cấp và trang phục cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa. Quan tâm bố trí đầy đủ trang thiết bị cần thiết phục vụ nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa.

Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đảm bảo yêu cầu theo quy định tại thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin Truyền thông và của cấp có thẩm quyền, trong đó tập chung cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phù hợp, thuận lợi khi giải quyết trực tuyến và có số lượng hồ sơ giao dịch lớn. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Triển khai thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo thực chất, tránh hình thức. Xem xét, giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và việc giải quyết TTHC.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy và biên chế, phân công nhiệm vụ, thẩm quyền giữa các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền, giữa tập thể và cá nhân theo nguyên tắc hiệu quả, hợp lý và rõ trách nhiệm. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong giải quyết công việc giữa các sở, ban, ngành với UBND các huyện, UBND xã; giữa các phòng, ban...

Bố chí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức quản lý cấp trường, số lượng cấp phó hợp lý, công khai, minh bạch, dân chủ khi sáp nhập, kiện toàn cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm quy định về thực hiện biên chế, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

Tăng cường kye luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân tập thể thực hiện tốt; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, tiêu cực, nhũng nhiễu; chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế văn hóa công sở.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đã được phê duyệt. Xây dựng hoàn thiện và thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài. Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ từng lĩnh vực.

Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng đối tượng, đảm bảo tỷ lệ và tiến độ theo đúng kế hoạch của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác gắn với tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức, viên chức.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo hướng dẫn tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2005 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Đẩy mạnh giao quyền tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

Quản lý nghiêm chế độ sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước đúng kế hoạch, đúng định mức. Không bổ xung ngân sách chi hành chính cho các đơn vị ngoại trừ nhiệm vụ đặc biệt, đột xuất.

#### **6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước**

Các cấp, các ngành triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, hướng đến mục tiêu xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử với trọng tâm là sử dụng tốt hệ thống phần mềm. Nâng cao chất lượng các

Trang thông tin điện tử, tăng cường công tác điều hành công việc thông qua môi trường mạng.

Hoàn thiện và triển khai nhân rộng trên toàn huyện hệ thống thông tin một cửa điện tử liên thông 3 cấp (tỉnh-huyện-xã), tích hợp với Cổng Dịch vụ công theo quy định tại Quyết định số 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin Truyền thông. Hoàn thiện và cung cấp đầy đủ các tiên chí dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Hoàn thiện và triển khai ứng dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc liên thông 4 cấp, tích hợp trên thiết bị di động, tích hợp chữ ký số của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND xã; tích hợp chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

Tiếp tục ứng dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến. Duy trì ổn định hệ thống thư điện tử công vụ, gửi, nhận văn bản điện tử và trao đổi công việc trong mạng nội bộ nhằm tiết kiệm chi phí quản trị, vận hành đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Phấn đấu tỷ lệ văn bản đi được gửi hoàn toàn bằng điện tử ở cấp huyện đạt 94%, cấp xã 91%. Tăng cường triển khai thực hiện chữ ký số, cấp chứng thư số cá nhân cho đầu mối tiếp nhận, xử lý các dịch vụ công trực tuyến. Phấn đấu 100% văn bản phát hành trên môi trường mạng sử dụng chữ ký số của cơ quan, đơn vị để gửi, nhận văn bản điện tử; từ 20-40% trở lên văn bản phát hành sử dụng chữ ký số cá nhân của lãnh đạo.

Quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng ứng dụng theo tiêu chuẩn ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính, đặc biệt là cấp xã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn**

Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của các xã, thị trấn năm 2019 theo quy định (thời gian hoàn thành trước ngày 20/01/2019). Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo Kế hoạch này.

Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác cải cách hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất về kết quả cải cách hành chính với Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

##### **2. Phân công thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ cụ thể**

###### **2.1 Phòng Nội vụ**

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nội dung về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC nhà nước; đồng thời phối hợp với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện và các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước.

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực thi nhiệm vụ, công vụ, thực hiện ISO, ứng dụng công nghệ thông tin của huyện năm 2019; đảm bảo kiểm tra ít nhất 25% UBND cấp xã. Tham mưu thành lập Tổ kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính, thực hiện ISO, ứng dụng công nghệ thông tin của huyện.

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 khi có hướng dẫn của tỉnh trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

### **2.2 Văn phòng HĐND và UBND huyện:**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

Tổng hợp, đề xuất với UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

### **2.3 Phòng Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế.

### **2.4 Phòng Văn hóa - Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với Ban tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, định hướng cơ quan Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Đài phát thanh các xã, thị trấn tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính bằng các hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo thực hiện lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý, cụ thể:

- Hoàn thiện nâng cấp và đưa vào sử dụng cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo các yêu cầu, chức năng theo quy định của Chính phủ; Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của huyện tích hợp với Cổng thông tin điện tử của tỉnh để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai việc ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước huyện Lục Ngạn; thực hiện ứng dụng chữ ký số trong tiếp nhận, xử lý các định vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; ứng dụng chữ ký số cá nhân để ký văn bản điện tử.

- Triển khai ứng dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; tham mưu UBND huyện ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến. Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ của huyện bảo đảm phục vụ tốt việc gửi, nhận văn bản điện tử và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

### **2.5 Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND huyện phê duyệt phương án phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Chỉ trì, tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về hỗ trợ đầu tư trụ sở các xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020 sau khi được phê duyệt.

Giao Phòng Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất với Chủ tịch huyện biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT, NV.

**Bản điện tử:**

- Sở Nội vụ (Bc);
- TT Huyện ủy, HĐND(Bc);
- Chủ tịch, các PTC UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;

